

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 101/2026/NQ-HĐND

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 02 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi một số nội dung về phí tham quan danh lam thắng cảnh quy định tại Nghị quyết số 88/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 về việc quy định thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo Luật Phí và lệ phí

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Phí, lệ phí số 97/2015/QH13;

Căn cứ các nghị định của Chính phủ: Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP; Nghị định số 362/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí;

Xét Tờ trình số 210/TTr-UBND ngày 19 tháng 01 năm 2026 và Báo cáo tiếp thu số 51/BC-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 21/BC-HĐND ngày 01 tháng 02 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp; Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về việc sửa đổi một số nội dung về phí tham quan danh lam thắng cảnh quy định tại Nghị quyết số 88/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 về việc quy định thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh theo Luật Phí và lệ phí.

Điều 1. Sửa đổi một số khoản của Điều 1 Nghị quyết số 88/2017/NQ-HĐND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh về sửa đổi bổ sung Nghị quyết số 62/2017/NQ-HĐND ngày 07 tháng 7 năm 2017 về việc quy định thu phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân tỉnh theo Luật Phí và lệ phí

1. Sửa đổi khoản 1 như sau:

“1. Mức thu phí tham quan danh lam thắng cảnh khu di tích Yên Tử:

a) Mức thu: 0 đồng/lần/người;

b) Đối tượng nộp phí: Khách tham quan khu di tích Yên Tử, thắng cảnh Rừng Quốc gia Yên Tử.”

2. Sửa đổi khoản 2 như sau:

“2. Tỷ lệ trích và quản lý, sử dụng phí để lại cho đơn vị thu phí tham quan danh thắng (bao gồm vịnh Hạ Long, vịnh Bái Tử Long, khu di tích Yên Tử):

a) Tỷ lệ trích để lại cho đơn vị được giao nhiệm vụ thu phí: 26%;

b) Đơn vị thu phí: Ban Quản lý Di sản thế giới vịnh Hạ Long - Yên Tử;

c) Quản lý, sử dụng phí để lại: Đơn vị thu phí có trách nhiệm quản lý, sử dụng số tiền phí để lại theo quy định của Luật Phí và lệ phí; Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí, các Thông tư hướng dẫn và các quy định có liên quan để đảm bảo chi thường xuyên (kinh phí giao tự chủ) gắn với lộ trình thực hiện tinh giản biên chế và các nhiệm vụ chi không thường xuyên (không giao tự chủ) phục vụ công tác thu phí, các nhiệm vụ quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị các di sản, di tích theo chức năng, nhiệm vụ được giao.”

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết. Đồng thời chỉ đạo các sở, ngành rà soát các khoản phí, lệ phí theo quy định tại Luật Phí, lệ phí, Nghị định số 362/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Phí và lệ phí để trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp, chậm nhất tại kỳ họp thường lệ giữa năm 2026; chỉ đạo rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong của Ban Quản lý Di sản thế giới vịnh Hạ Long - Yên Tử và xây dựng lộ trình tinh giản biên chế theo yêu cầu của Trung ương, của tỉnh.

2. Thường trực, các ban, các tổ và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày thông qua đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2028.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ninh khóa XIV, Kỳ họp thứ 35 thông qua ngày 05 tháng 02 năm 2026./.

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Trịnh Thị Minh Thanh